

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị X, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

1/ Lưu Công V, sinh năm 1938;

2/ Lê Thị R, sinh năm: 1945;

3/ Lưu Công M, sinh năm: 1973;

4/ Lưu Công T, sinh năm: 1983;

5/ Lưu Thị Bé H, sinh năm: 1968;

6/ Lưu Thị Xuân T, sinh năm: 1975;

7/ Lưu Thị Đ, sinh năm: 1978;

8/ Lưu Thị T, sinh năm: 1980;

Cùng địa chỉ: số A Khu phố N, Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Lưu Công V, bà Lê Thị R, anh Lưu Công M, anh Lưu Công T, chị Lưu Thị Bé H, chị Lưu Thị Xuân T, chị Lưu Thị Đ, chị Lưu Thị T có nghĩa vụ liên đới trả

chị Nguyễn Thị X tổng cộng số tiền là 157.800.000 đồng (Tiền vốn là 120.000.000 đồng, tiền lãi là 37.800.000 đồng). Thời gian thực hiện trả tiền như sau:

Ngày 06/11/2017, trả 52.600.000 đồng.

Ngày 06/01/2018, trả 52.600.000 đồng.

Ngày 06/3/2018, trả 52.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2/ Chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho hộ ông Lưu Công V bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (vào sổ cấp giấy) 81879 ngày 20/8/2003 do Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang cấp cho hộ ông Lưu Công V vào thời gian khi ông Lưu Công V, bà Lê Thị R, anh Lưu Công M, anh Lưu Công T, chị Lưu Thị Bé H, chị Lưu Thị Xuân T, chị Lưu Thị Đ, chị Lưu Thị T trả xong số tiền trên.

2.3/ Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị X phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 1.972.500 đồng, được trừ vào số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 42002 ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Hoàn lại chị Nguyễn Thị X số tiền là 2.027.500 đồng.

+ Giảm 50% tiền án phí sơ thẩm cho ông Lưu Công V, bà Lê Thị R, anh Lưu Công M, anh Lưu Công T, chị Lưu Thị Bé H, chị Lưu Thị Xuân T, chị Lưu Thị Đ, chị Lưu Thị T. Nên ông Lưu Công V, bà Lê Thị R, anh Lưu Công M, anh Lưu Công T, chị Lưu Thị Bé H, chị Lưu Thị Xuân T, chị Lưu Thị Đ, chị Lưu Thị T phải liên đới chịu tiền án phí sơ thẩm là 986.250 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng